

Số: /KH-UBND

Cửa Lò, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thị xã Cửa Lò

Phần 1

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

I. Sự cần thiết và các căn cứ để lập kế hoạch

1. Sự cần thiết

Thị xã Cửa Lò thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đặc biệt là bão, áp thấp nhiệt đới, nắng nóng, hạn hán, mưa lớn, lũ,... gây không ít thiệt hại đến đời sống, sản xuất, cơ sở hạ tầng của nhân dân, nhà nước.

Để nâng cao tính chủ động, hiệu lực và hiệu quả trong Phòng chống thiên tai cần thiết phải xây dựng và ban hành Kế hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 nhằm giúp UBND các phường, các cơ quan, đơn vị, các cấp chính quyền nghiên cứu triển khai thực hiện nhằm giảm thiệt hại do thiên tai gây ra; Đồng thời phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Các căn cứ lập kế hoạch

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 năm 2013.
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;
- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai.
- Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo về truyền tin thiên tai.
- Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai.
- Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Nghệ An Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 - 2023.

II. Mục đích, ý nghĩa

- Công tác phòng, chống thiên tai (*bao gồm: bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, và các loại thiên tai khác*) và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra.

- Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh và ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn thị xã.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn Luật, Chương trình hành động và kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thị xã.

- Ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thị xã. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt, xây dựng phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

- Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai.

- Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng, chống lụt bão, sạt lở, thủy lợi để bảo vệ dân cư và ổn định sản xuất.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn thị xã, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống, ứng phó với thiên tai ở các khu vực xung yếu, đông dân cư. Tổ chức huấn luyện, diễn tập cho lực lượng tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn thị xã.

- Triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thị xã theo chương trình mục tiêu quốc gia theo từng ngành, từng lĩnh vực.

- Huy động mọi nguồn lực tài chính cho công tác PCTT-TKCN. Thực hiện xã hội hóa, phát huy tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội trong công tác PCTT-TKCN.

Phần 2

KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI THỊ XÃ CỬA LÒ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

I. Khái quát về dân sinh, kinh tế, xã hội

1. Đặc điểm địa lý tự nhiên

1.1. Vị trí địa lý

Thị xã Cửa Lò đô thị du lịch biển, được giới hạn bởi:

- Phía Đông giáp Biển Đông.
- Phía Bắc, Tây, Nam giáp huyện Nghi Lộc.

1.2. Địa hình, địa mạo

Địa hình tương đối bằng phẳng gồm 7 phường phía Đông giáp biển và tiếp giáp với 2 con sông là sông Cẩm (phía bắc), Sông Lam (phía Đông Nam), bởi vậy Cửa Lò được xem là địa bàn xung yếu mỗi khi xảy ra mưa bão.

1.3. Khí hậu

Đặc điểm chung của khí hậu Cửa Lò là khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng của các hoạt động, gió Mùa Tây Nam, của bão và biến tính của gió mùa.

* *Rét đậm, rét hại*: Hiện tượng rét buốt thường xảy ra vào tháng 11 năm trước đến tháng 2 năm sau, cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1-2.

* *Nắng nóng, hạn hán*: Hiện tượng nắng nóng trên 40 độ có khi kèm theo gió Nam Lào, có thể cháy rừng, thảm thực vật (từ tháng 4 đến tháng 6), cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1-3.

* *Gió lốc, sét*: Thường xảy ra vào đầu mùa mưa (từ tháng 3 đến tháng 5), cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1.

* *Bão, áp thấp nhiệt đới*: Nguy cơ ảnh hưởng do bão và áp thấp nhiệt đới từ tháng 7 đến tháng 11 hàng năm, cấp độ rủi ro thiên tai từ 3-4.

* *Mưa lớn, ngập lụt*: Hiện tượng mưa lớn thường xảy ra khi có bão, ATNĐ hoạt động trên biển Đông, trên đất liền và khu vực ven biển, tập trung lượng mưa lớn trong tháng 9 và tháng 10 hàng năm, mưa lớn gây ngập lụt cục bộ các tuyến đường nội thị và một số diện tích sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1-3.

* *Sạt lở đất*: Thường xảy ra trong mùa mưa khi lượng nước ngấm trong đất tăng cao kết hợp với mưa lớn và liên tục. Sạt lở đất thường xảy ra ở một số điểm chân núi phường Nghi Tân, Kè biển. Cấp độ rủi ro thiên tai cấp 1-2.

2. Về dân sinh, kinh tế - xã hội

Thị xã Cửa Lò có trên 55.000 người, Thu nhập bình quân đầu người là: 105 triệu đồng/người/ năm.

Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất của thị xã giai đoạn 2016-2020 là 11%.

3. Về hiện trạng cơ sở hạ tầng

3.1. Hệ thống đê biển và đê cửa sông

Thị xã có hơn 10 km kè biển kéo dài từ Nghi Thủy đến Nghi Hải, một số vị trí bị sạt lở đang được sửa chữa nâng cấp, các tuyến Kè sông Cẩm Nghi Tân và sông Lam Nghi Hải với gần 03 km thường xuyên được kiểm tra và gia cố.

3.2. Hệ thống tiêu nước và các vùng dân cư thường bị ngập lụt

- Hệ thống tiêu nước của thị xã chủ yếu là các tuyến mương trên các trục đường; nhiều lòng mương hiện bị bồi lấp, một số đoạn bị co thắt dòng chảy, bờ mương bị sạt lở, bị hư hỏng, xuống cấp ảnh hưởng đến tiêu thoát nước khi có mưa lớn xảy ra. Do đó trước mùa mưa bão tổ chức khơi thông các tuyến mương và có phương án xử lý tại các điểm có nguy cơ ngập úng cục bộ, vùng sạt lở khi có mưa lớn xảy ra, vùng có nguy cơ ngập do nước biển dâng kết hợp với triều cường khi có bão:

- Khu vực thường ngập úng cục bộ khi có mưa bão gồm: trong các khu dân cư, các tuyến đường nội thị; khu vực Núi Gươm Nghi Tân khi mưa to kéo dài dễ gây sạt lở đất; khu vực phía tây Sân Golf, Đường 14, Đường dọc 3 và khu vực dọc đường 72m...

3.3. Hệ thống công trình giao thông

Hệ thống công trình giao thông hàng năm được đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ công tác PCTT-TKCN.

3.4. Thực trạng nghề khai thác hải sản và khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão

- Toàn thị xã có 210 tàu thuyền với tổng công suất 57.000 CV, trong đó tàu xa bờ 51 chiếc, tàu cá vùng lộng 46 chiếc, tàu cá vùng ben bờ 113 chiếc.

- Đã tổ chức ký cam kết với các chủ tàu thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU) theo quy định đến năm 2025 tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khu neo đậu tàu thuyền chủ yếu tập trung tại Cảng Cửa Lò, Bến cá Nghi Thủy, Khu neo đậu Nghi Tân, Bến cá Cửa Hội. Hiện tại chưa có khu tránh trú bão an toàn. Khi có mưa bão triển khai ngay công tác kêu gọi tàu thuyền về nơi trú ẩn an toàn tại các bến cá, khu neo đậu Hưng Hòa, Nghi Quang.

3.5. Cơ sở hạ tầng sơ tán nhân dân khi xảy ra thiên tai

Hiện tại toàn thị xã có trên 550 công trình, cơ sở làm nơi tập trung nhân dân sơ tán khi có thiên tai đặc biệt là hệ thống trụ sở cơ quan, khách sạn đủ sức chống chọi với các loại hình thiên tai như ngập lụt, bão mạnh và siêu bão.

Ngoài ra năng lực đáp ứng cho di dời tại chỗ trong nhân dân cũng được đảm bảo tốt bao gồm các nhà 2 tầng trở lên được xây dựng kiên cố phục vụ đủ nhu cầu trong tình huống bão, lụt cao nhất, cụ thể Nghi Tân 8.500 người, Nghi Thủy 7.845 người, Nghi Thu 5.994, Thụy Thủy 5.756 người, Nghi Hương 4.120 người, Nghi Hòa 5.702 người và Nghi Hải 8.999 người.

3.6. Lực lượng, phương tiện tham gia công tác phòng chống, khắc phục

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thị xã (BCH PCTT&TKCN) đã tổ chức kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Đồng thời, thành lập Ban chỉ huy PCTT&TKCN gồm: Đồng chí Chủ tịch UBND thị xã - Trưởng Ban, các phó ban gồm: 02 đồng chí Phó chủ tịch UBND thị xã phụ trách công tác PCTT; Trưởng Công an thị xã; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thị xã, Trưởng phòng Kinh tế thị xã - Cơ quan Thường trực; Trưởng các phòng ban, chủ tịch UBND các phường, các đơn vị liên quan là thành viên. Lãnh đạo UBND thị xã trực tiếp chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Thành lập các đoàn công tác PCTT&TKCN gồm 03 đồng chí lãnh đạo UBND thị xã làm trưởng đoàn và các đồng chí thành viên ban chỉ huy PCTT và TKCN thị xã và cán bộ công chức, viên chức ở các phòng ban của thị xã.

Các lực lượng thực hiện ký hiệp đồng, phương tiện tham gia phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (do Tiểu ban chỉ huy lực lượng- Ban CH PCTT và TKCN thị xã xây dựng)

Vật tư, phương tiện phục vụ công tác PCTT của Thị xã theo hiệp đồng đã ký hàng năm; các đơn vị chủ động rà soát, chuẩn bị sẵn sàng khi có lệnh điều động.

III. Nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai

Căn cứ vào các định hướng phát triển kinh tế xã hội của thị xã Cửa Lò, kết quả đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và các định hướng lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu vào các kế hoạch, chương trình, chiến lược của các ngành, địa phương trên địa bàn thị xã. Các nhiệm vụ, chương trình, dự án thực hiện Kế

hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 được thực hiện với các nội dung sau:

1. Ứng phó với bão, ATNĐ, mưa lớn, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy gây ra (Cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 5)

- Biện pháp ứng phó:

+ Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp;

+ Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng;

+ Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;

+ Thực hiện kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai như đê điều, hồ đập, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng;

+ Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào thời điểm nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;

+ Chủ động cho học sinh nghỉ học khi có bão và lũ lớn;

+ Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;

+ Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán dân cư;

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

+ Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định, chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Nhiệm vụ của các phòng ban cấp thị:

+ Tổ chức trực ban chặt chẽ, theo dõi sát diễn biến của bão;

+ Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thị xã ban hành công điện cảnh báo bão, thông báo vùng nguy hiểm, chỉ đạo hướng dẫn nhân dân cách phòng tránh;

+ Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các phường rà soát lại các phương án đã xây dựng để sẵn sàng đối phó với các tình huống xảy ra; sẵn sàng lực lượng, phương tiện để ứng cứu khi có yêu cầu. Thường xuyên kiểm tra các hiện tượng thấm, lún của các công trình.

+ Trung tâm Văn hóa TT và Truyền thông thị xã, hệ thống truyền thanh các phường và các phương tiện thông tin đại chúng khác thường xuyên thông tin về bão, tác động và ảnh hưởng của bão, các giải pháp phòng, tránh và ứng phó với bão; thông báo các chỉ đạo của cấp trên về diễn biến của cơn bão cho nhân dân biết để chủ động phòng tránh.

+ Phòng Quản lý đô thị phối hợp các phường, Ban QLDA thị xã để thực hiện đảm bảo an toàn giao thông cho các đoạn đường đang thi công bị ách tắc.

- Đối với cộng đồng dân cư.

+ Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của bão trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thực hiện nội dung công điện của

BCH-PCTT thị xã và sự chỉ đạo trực tiếp của Chính quyền địa phương.

+ Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cần thiết cho gia đình. Tổ chức chặt tỉa cành cây xung quanh nhà để tránh gãy, đổ khi bão đổ bộ vào.

+ Tổ chức thu hoạch sản phẩm Nông nghiệp, thủy sản đang và sắp đến giai đoạn thu hoạch. Đối với các sản phẩm Nông nghiệp, thủy sản chưa đến giai đoạn thu hoạch ở vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng của bão phải có biện pháp bảo vệ.

+ Chằng chống, bảo vệ nhà cửa.

+ Chuẩn bị các vật dụng cá nhân cần thiết để sẵn sàng sơ tán theo chỉ đạo của chính quyền.

+ Không đi qua ngầm tràn khi có lũ lớn và các hoạt động trên sông.

+ Tham gia cùng Chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phòng tránh bão, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là các gia đình khó khăn, tàn tật, neo đơn.

- Triển khai khắc phục sau khi bão, lụt.

+ Tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn.

+ Tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

+ Tổ chức ngay công tác thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

+ Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, chăm sóc y tế nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

+ Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà ở, bảo vệ an ninh trật tự và tài sản của nhân dân, doanh nghiệp, nhà nước trong vùng bị ảnh hưởng của bão.

+ Trong thời gian ngắn nhất, huy động nguồn lực tổ chức thu dọn cây xanh, cột điện, công trình, thiết bị ngã đổ; sửa chữa trường học, trạm xá, bệnh viện, các công trình bị hư hỏng; đảm bảo giao thông, nước sạch, điện, viễn thông thông suốt; tiêu độc, khử trùng, vệ sinh môi trường, phòng dịch tại vùng bị ảnh hưởng của bão...

+ Tổ chức kiểm kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo UBND, Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp trên. UBND thị xã tổng hợp báo cáo Ban chỉ huy PCTT tỉnh.

+ Chỉ đạo các đơn vị quản lý, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, xử lý khắc phục đảm bảo giao thông.

+ Thực hiện thu dọn cây xanh bị ngã đổ, khắc phục điện, thông tin, đảm bảo phục vụ nhân dân. Sửa chữa các trường học để sớm ổn định việc dạy và học của nhà trường.

+ Kết nối cung cấp đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm cho người dân; phối hợp với các đơn vị chức năng tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, găm hàng, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước uống, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt.

+ Huy động lực lượng đoàn viên, hội viên, thanh niên tình nguyện trực tiếp xuống địa bàn giúp nhân dân dọn dẹp vệ sinh, sửa chữa lại nhà ở bị hư hỏng.

+ Khi thiên tai lớn gây thiệt hại nặng nề đối với nhân dân tổ chức vận động các ngành, các cấp, các tổ chức khác cứu trợ thiên tai cho những hộ bị thiệt hại đang gặp khó khăn và vận động nhân dân địa phương đóng góp để xây dựng sửa chữa nhà và giúp đỡ các hộ bị thiệt hại ổn định đời sống.

2. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với hạn hán (Cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 4)

- Công tác truyền thông: Do các cơ quan khí tượng thủy văn cung cấp dự

báo, cơ quan truyền thông thực hiện tuyên truyền.

- Hình thức truyền thông tin từ thị xã đến cộng đồng dân cư:
- + Qua phát thanh của Trung tâm Văn hóa TT và Truyền thông;
- + Qua hệ thống truyền thanh của phường;
- + Nhận tin từ cấp trên qua: Điện thoại, Điện thoại di động, fax, mạng

Internet.

- Tổ chức ứng phó:

+ Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.

+ Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước. Ưu tiên cấp nước sinh hoạt, sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước.

+ Sử dụng các biện pháp kỹ thuật tưới luân phiên, lắp đặt các trạm bơm dã chiến, bơm dầu để tận dụng các nguồn nước.

- + Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Khắc phục hậu quả:

+ Tổ chức kiểm kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo UBND, Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp trên. UBND thị xã tổng hợp báo cáo Ban chỉ huy PCTT tỉnh.

+ Chỉ đạo các địa phương, đơn vị khôi phục sản xuất nông nghiệp (bằng các giải pháp như gieo cấy lại, trồng cây khác...); tổng hợp tình hình thiệt hại và tham mưu UBND các cấp hỗ trợ khắc phục thiệt hại theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành. Đồng thời tham mưu đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để tái thiết sau thiên tai.

3. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại (*Cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 3*)

- Công tác truyền thông: Do các cơ quan Khí tượng thủy văn cung cấp dự báo, cơ quan truyền thông thực hiện tuyên truyền.

- Hình thức truyền thông tin từ thị xã, phường đến cộng đồng dân cư:

+ Qua phát thanh của Trung tâm Văn Hóa TT và Truyền thông;

+ Qua các hệ thống phát thanh các phường;

+ Nhận tin từ cấp trên qua: Điện thoại cố định, Điện thoại di động, fax, mạng Internet.

- Tổ chức ứng phó:

+ Triển khai chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương

+ Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc; gia cầm.

+ Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp;

+ Chỉ đạo sản xuất né tránh các đợt rét đậm, rét hại.

- Khắc phục hậu quả:

+ Tổ chức kiểm kê, đánh giá xác định thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo UBND, Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp trên. UBND thị xã tổng hợp báo cáo Ban chỉ huy PCTT tỉnh;

+ Chỉ đạo các địa phương, đơn vị phục hồi sản xuất nông nghiệp; tổng hợp tình hình thiệt hại và tham mưu UBND các cấp hỗ trợ khắc phục thiệt hại theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành.

4. Đối với nắng nóng, lốc xoáy, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác thì căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống

(Cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 1 đến cấp 3)

- Công tác truyền thông:
 - + Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân các biện pháp phòng tránh an toàn;

- + Thông báo qua hệ thống truyền thanh của các phường.

- Tổ chức ứng phó: Để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lốc xoáy, gió giật gây ra:

- + Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật, mưa đá. Ở các cửa biển, ven biển, nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, bro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật;

- + Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, cây mục rỗng, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện,...

- + Khi trời mưa lớn kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ đến những nơi an toàn, vững chắc hơn. Khi xảy ra lốc xoáy, gió giật mọi người phải tìm những nơi trú ẩn an toàn như các nhà kiên cố, tránh núp dưới bóng cây khi có dông, nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn, khi xây nhà và các khu xây dựng phải có hệ thống cột thu lôi. Tuyên truyền, vận động đến các hộ dân có nhà kiên cố tiếp nhận những người dân trú ẩn khi xảy ra lốc xoáy, gió giật với tinh thần tương thân, tương trợ lẫn nhau;

- + Các đợt nắng nóng, thông báo, hướng dẫn các biện pháp tránh nắng, phòng chống và sơ, cấp cứu khi bị say nắng.

- Công tác khắc phục hậu quả: Sau khi xảy ra, lốc xoáy, gió giật, sét, mưa đá, Ủy ban nhân dân các phường và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật chất trang bị để nhanh chóng giải quyết hậu quả, tập trung một số công việc như:

- + Cứu nạn cho người và tài sản;

- + Sửa chữa, khắc phục nhà sập, nhà tốc mái...;

- + Cứu trợ các cá nhân, gia đình khó khăn;

- + Thống kê và đánh giá thiệt hại, báo cáo theo quy định.

IV. Xác định phương pháp, cách thức lồng ghép nội dung PCTT vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội

1. Lĩnh vực Tài nguyên & Môi trường

- Tái cơ cấu, tu bổ, nâng cấp hệ thống thủy lợi;

- Tiến hành các đánh giá chi tiết về tác động của BĐKH đến tài nguyên nước;

- Bổ sung các công trình hệ thống mương thoát nước vừa và nhỏ;

- Tu bổ, nâng cấp các công trình kênh mương điều tiết và từng bước xây dựng công trình mới;

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý tổng hợp tài nguyên nước. Quản lý tổng hợp nguồn nước theo đúng quy chế đáp ứng nhu cầu của: sản xuất, tưới tiêu, thủy sản;

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tác động của BĐKH, sử dụng an toàn hợp lý nước ngầm;

- Thực hiện sử dụng nguồn nước tiết kiệm và hợp lý:

- + Cân đối nguồn cung và nhu cầu nước trên địa phương;

- + Định mức sử dụng nước và giá nước phù hợp với thực tế;

- + Phổ biến các biện pháp tưới tiêu khoa học và tiết kiệm nước trong ngành

nông nghiệp.

- Lập quy hoạch có liên quan đến phát triển bền vững tài nguyên nước trên cơ sở gắn kết với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Trước hết, ưu tiên rà soát, xây dựng công trình thủy lợi, hệ thống công trình ven sông có tính đến biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai;

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội;

- Bổ sung giải pháp quan trắc đánh giá chất lượng và trữ lượng tài nguyên nước mặt để kiểm soát chặt chẽ việc khai thác, sử dụng nước mặt;

- lồng ghép các hoạt động ứng phó với BĐKH, phòng chống thiên tai trong lĩnh vực tài nguyên nước vào các chương trình được thực hiện tại địa phương:

- + Chương trình phát triển xóa đói, giảm nghèo;

- + Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường;

- + Chương trình phòng chống thiên tai;

2. Bảo vệ rừng

- Diện tích rừng hiện có: 111,10 ha. Trong đó:

- Rừng tự nhiên: 0 ha

- Rừng trồng: 111,10 ha

- + Trong quy hoạch 3 loại rừng: 36,72 ha (Rừng tự nhiên: 0 ha; Rừng trồng phòng hộ: 36,58 ha; Rừng trồng sản xuất: 0,14 ha)

- + Ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 74,38 ha

- Diện tích rừng đủ tiêu chuẩn để tích độ che phủ của thị xã Cửa Lò là 111,10 ha. Độ che phủ rừng tương ứng là: 4%.

Trong đó, có gần 20 ha rừng thông nhựa tập trung ở phường Nghi Tân là rừng phòng hộ, tuy có diện tích không lớn nhưng đây là khu rừng thường xảy ra cháy vào mùa nắng nóng.

Trong những năm vừa qua công tác bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn thị xã luôn được Cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp quan tâm, các ngành chức năng đã có nhiều cố gắng tích cực trọng công tác bảo vệ rừng và PCCCR.

3. Tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi

- Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Phát triển và sản xuất các loại giống cây trồng có khả năng chịu hạn, chống chịu sâu bệnh, chịu được nhiệt độ bất thường, giống có thời gian sinh trưởng ngắn thích ứng được điều kiện bất lợi của thời tiết.

- Tăng cường kiến thức, nâng cao năng lực thích ứng, bảo đảm sinh kế cho người dân ở những vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai.

- Thực hiện các biện pháp nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi trong điều kiện thời tiết bất thường.

- Tu sửa, che chắn chuồng trại, không để mưa tạt, gió lùa. Thường xuyên vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại.

- Dự trữ thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm. Không thả rông vật nuôi khi có mưa, bão, giá rét.

- Tiêm phòng các loại Vaccine phòng bệnh cho vật nuôi. Tăng cường công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, tiêu độc sát trùng để ngăn chặn dịch bệnh phát sinh.

4. Giao thông vận tải và cơ sở hạ tầng

Cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải là những lĩnh vực cốt yếu phục vụ phát triển kinh tế xã hội, phòng chống thiên tai do vậy các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu cần phải được giảm thiểu tối đa để đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế của thị xã.

- Lồng ghép vấn đề biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông vận tải của thị xã.

- Xây dựng các công trình giao thông vận tải tại vùng có nguy cơ thường xuyên bị ngập lụt, gia cố mái taluy các công trình đường bộ:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng: Hệ thống mương thoát nước, nâng cấp kè biển...

5. Lồng ghép thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, chủ yếu tập trung vào 02 hợp phần chính (Quyết định số 2035/QĐ-UBND-NN ngày 23/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

- Hợp phần 1: Nâng cao năng lực cho cán bộ chính quyền ở các cấp về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng, với các hoạt động:

- + Tổ chức đào tạo về chính sách cơ chế và hướng dẫn thực hiện quản lý thiên tai cộng đồng (QLTTCD) cho đội ngũ giảng dạy, các cơ quan, cán bộ địa phương và cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện QLTTCD ở các cấp.

- + Tổ chức đào tạo về các bước thực hiện QLTTCD cho các đội ngũ giảng dạy QLTTCD ở các cấp.

- Hợp phần 2: Tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai, với các hoạt động:

- + Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động QLTTCD tại cộng đồng (do cộng đồng bầu chọn).

- + Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở từng cộng đồng (do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện QLTTCD tại cộng đồng); xây dựng pano bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi tại trung tâm của mỗi cộng đồng.

- + Thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm (Thành viên cộng đồng thực hiện).

- + Cộng đồng xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai của cộng đồng.

- + Thực hiện kế hoạch diễn tập về Phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng hàng năm (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ).

6. Củng cố, nâng cao năng lực bộ máy điều hành PCTT-TKCN các cấp

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các cấp. Hàng năm, tổ chức họp tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCTT-TKCN năm trước và triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo.

- Củng cố đội ngũ làm công tác PCTT-TKCN các cấp, tiếp tục lập kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Thành lập các tổ, đội xung kích PCTT-TKCN các cấp để chủ động triển khai hoạt động phòng ngừa, ứng phó. Chú ý xây dựng tổ, đội thanh niên xung kích của các doanh nghiệp (01 tổ, đội/cơ quan, 20 – 30 người/tổ, đội).

7. Tăng cường năng lực tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn

Ban Chỉ huy Quân sự thị xã, Công an thị xã hàng năm tổ chức:

- Huấn luyện, diễn tập về ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai,

phòng chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ.

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ cho cán bộ trực tiếp làm công tác PCTT-TKCN.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các loại phương tiện TKCN.

- Bảo dưỡng vật tư thiết bị, vận hành phương tiện để chủ động ứng phó thiên tai và TKCN; lập kế hoạch trang bị, bổ sung phương tiện, vật tư thiết bị.

- Tranh thủ sự chỉ đạo và hỗ trợ về nguồn lực các bộ, ngành trung ương, của UBND tỉnh để tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả công tác PCTT-TKCN.

8. Xây dựng các phương án PCTT, sơ tán dân

Căn cứ vào đặc điểm thiên tai của địa phương, hiện trạng các công trình PCTT và cơ sở hạ tầng hiện có trên địa bàn, hàng năm các phường tổ chức rà soát, bổ sung và lập các phương án:

Các phường tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê cụ thể số hộ, số nhân khẩu trong khu vực có nguy cơ xảy ra ngập lụt, sạt lở đất; đồng thời bổ sung, hoàn thiện phương án sơ tán dân chi tiết, cụ thể đến từng khối, xóm, hộ gia đình.

Các phương án phải khả thi, sát với thực tế, đồng thời tổ chức triển khai công tác chuẩn bị “4 tại chỗ” theo phương án được duyệt.

9. Công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, hậu cần, thông tin liên lạc, y tế hàng năm

- Về phương án huy động lực lượng: Để sẵn sàng huy động lực lượng tại chỗ của các phường làm nhiệm vụ PCTT-TKCN, UBND thị xã giao cho Ban Chỉ huy Quân sự thị xã phối hợp với UBND các phường rà soát, kiện toàn lực lượng xung kích và mỗi phường có 1 trung đội dân quân tự vệ cơ động để làm nhiệm vụ PCTT-TKCN khi có thiên tai bão lụt xảy ra... Ngoài lực lượng của các địa phương, hàng năm UBND thị xã ký kết hợp đồng với Trung đoàn cảnh sát cơ động Bắc Trung Bộ sẵn sàng tham gia công tác PCTT-TKCN. Công an thị xã có kế hoạch huy động lực lượng của ngành tham gia công tác PCTT-TKCN khi có lệnh điều động của UBND thị xã.

- Về phương án huy động phương tiện: Trên cơ sở các phương án đã được phê duyệt, các phường đã chủ động huy động phương tiện làm nhiệm vụ PCTT - TKCN với các doanh nghiệp, cá nhân có phương tiện như ô tô, máy ủi, tàu thuyền... trên địa bàn. Ngoài ra, còn có phương tiện cứu hộ, cứu nạn của các ngành Quân sự, Công an như: xe ô tô chở người, ca nô, xuồng các loại, phao cứu sinh các loại, nhà bạt,...

- Về phương án đảm bảo hậu cần: Đối với các vùng bị chia cắt khi có mưa lũ, yêu cầu phải chuẩn bị lương thực, thực phẩm, nước uống đảm bảo đủ cứu trợ trong thời gian 5 ngày; cấp phường đảm bảo đủ trong thời gian 3 ngày; các hộ đảm bảo đủ trong 3 ngày.

- Về phương án đảm bảo thông tin liên lạc: xây dựng, củng cố phương án đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, trong mọi tình huống trên địa bàn thị xã. Chuẩn bị đầy đủ thiết bị, vật tư dự phòng; Tổ chức hệ thống thông tin chuyên dùng bao gồm hệ thống điện thoại cố định vệ tinh, điện thoại di động vệ tinh, xe lưu động phát sóng thông tin di động... phục vụ công tác PCTT khi mạng điện thoại công cộng có sự cố; Tổ chức mạng lưới bưu chính để bảo đảm thông tin liên lạc trong mọi tình huống. Hướng dẫn UBND các cấp thường xuyên nâng cấp, bảo trì hệ thống thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu thông tin, tuyên truyền phục vụ chỉ đạo, chỉ huy PCTT.

- Về phương án đảm bảo y tế: Trung tâm Y tế có kế hoạch chuẩn bị nhân

lực, vật tư, thiết bị y tế sẵn sàng cho công tác sơ cấp cứu, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai với số lượng hàng năm.

10. Công tác khắc phục hậu quả

- Trong hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai, ưu tiên công tác tìm kiếm người bị mất tích; cứu chữa người bị thương và thăm hỏi động viên gia đình người bị nạn; hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân khu vực bị thiên tai.

- Triển khai kịp thời công tác vệ sinh, môi trường, tiêu độc, khử trùng; phòng chống dịch bệnh, chăm sóc y tế; xử lý nguồn nước sạch cho người dân khu vực bị thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại: Tổ chức thống kê, đánh giá đúng thực chất thiệt hại do thiên tai gây ra, tổng hợp báo cáo kịp thời cấp trên và đề xuất nhu cầu hỗ trợ và phương án khắc phục hậu quả.

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu và các điều kiện thiết yếu khác để phục hồi sản xuất; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện biện pháp quản lý bình ổn giá, bình ổn thị trường.

- Hỗ trợ sửa chữa, khắc phục trước mắt các công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, cơ sở y tế, trường học, thủy lợi, cấp nước, điện lực, thông tin liên lạc... nhằm giải quyết những nhu cầu cấp thiết của nhân dân. Tiến hành phân loại các hạ tầng bị hư hỏng nặng đưa vào chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn để sửa chữa, khôi phục, nâng cấp theo hướng bền vững, lâu dài.

- Huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ: Việc huy động nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai phải được thực hiện trên tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách trong cộng đồng; nhà nước và nhân dân cùng làm; cộng đồng doanh nghiệp và các nhà hảo tâm cùng hỗ trợ. Tổ chức tiếp nhận, phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực cứu trợ phải đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả; đúng đối tượng, công bằng, dân chủ, công khai và minh bạch.

V. Cơ chế tài chính

1. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính

- Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng khái toán để dự trù kinh phí cho các hoạt động phi công trình, công trình, dự trữ vật tư nguyên liệu, mua sắm trang thiết bị và các khoản chi tiêu cho hoạt động theo kế hoạch PCTT và phương án ứng phó thiên tai hàng năm.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ khả năng cân đối vốn đầu tư công, tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, dự án PCTT theo quy định hiện hành; báo cáo UBND thị xã xem xét, phân bổ kế hoạch vốn thực hiện kế hoạch PCTT và phương án ứng phó thiên tai của các phường và các cơ quan, đơn vị.

2. Nguồn lực thực hiện

- Ngân sách Trung ương: Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ kinh phí để thị xã triển khai thực hiện các chương trình, dự án;

- Ngân sách địa phương: Đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác PCTT-TKCN theo phương châm “4 tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, PCTT-TKCN; đầu tư sửa chữa các công trình khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai; tu sửa các công trình ách yếu trước mùa mưa bão, hỗ trợ khẩn cấp ổn định đời sống của nhân dân vùng bị thiệt hại do thiên tai.

- Quỹ Phòng, chống thiên tai: Sử dụng để hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định tại Nghị định 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 và Nghị định 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; theo quy định tại Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Nghệ An.

- Ngoài ra, công tác PCTT-TKCN còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức và cá nhân chủ động, cộng đồng giúp nhau”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

VI. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai

1. Trách nhiệm thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai

1.1. Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thị xã.

- Quản lý hoạt động PCTT-TKCN, chỉ huy, điều hành trong phạm vi toàn thị xã;

- Thực hiện nhiệm vụ PCTT theo quy định tại Khoản 1 điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai;

- Chỉ huy ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai trên địa bàn thị xã; Triển khai các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai;

- Chủ trì thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai trên địa bàn thị xã đã được phê duyệt;

- Tổ chức trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các sở, ban, ngành, đơn vị, các phường để triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

1.2. Các phòng, ban, ngành cấp thị.

Trên cơ sở thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, các phòng, ban, ngành cấp thị chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo thẩm quyền.

1.2.1. Ban chỉ huy Quân sự, Công an thị xã.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Phối hợp với phòng Kinh tế hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai;

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven sông, ven biển, vùng trũng thấp, vùng có nguy cơ bị lũ, sạt lở đất...). Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, chi viện cho các phường ngay khi có yêu cầu;

- Hàng năm, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã xây dựng các Phương án tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; Công an thị xã xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai trên địa bàn thị xã;

- Chủ động thúc đẩy hợp tác với lực lượng quân đội, công an các huyện bạn huấn luyện, đào tạo, diễn tập; trao đổi kinh nghiệm ứng phó thiên tai và cứu hộ,

cứu nạn, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội thiết thực, hiệu quả.

1.2.2. Phòng Kinh tế thị xã.

Là cơ quan thường trực của Ban chỉ huy PCTT-TKCN thị xã;

- Tham mưu trực tiếp, toàn diện cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN thị xã trong công tác PCTT và TKCN trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức thông kê, xử lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước về phòng, chống thiên tai; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác phòng, chống thiên tai.

1.2.3. Phòng Quản lý đô thị.

- Lập phương án đảm bảo giao thông thông suốt trong mùa mưa bão. Đặc biệt chú ý các vùng ngập lụt, các vùng trọng điểm khi cần ứng cứu và chỉ đạo tốt các phương án đã xây dựng.

- Chủ trì phối hợp với các phòng ban, đơn vị, các phường tổ chức kiểm tra, phân loại chất lượng công trình XDCB, nhà cửa để có kế hoạch tu bổ, sửa chữa, dỡ bỏ những công trình không an toàn, hoặc có phương án sơ tán phòng tránh người và tài sản đối với công trình không đủ sức chống đỡ với bão lụt, nhất là các trường học, nhà trẻ, bệnh viện, trạm y tế và những công trình nhà cao tầng, chung cư ở thị xã. Có phương án bảo vệ các công trình đang thi công dở dang khi có thiên tai xảy ra.

1.2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Cân đối, bố trí vốn đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các phòng, ban cấp thị triển khai thực hiện kịp tiến độ, đạt hiệu quả;

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

1.2.5. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Phòng Y tế; Phòng Tài nguyên và Môi trường, theo chức năng nhiệm vụ được giao:

- Chỉ đạo thực hiện việc bảo đảm an toàn các khu vực sản xuất kinh doanh, an toàn về nguồn điện và đường dây tải điện và các cơ sở công nghiệp trên địa bàn thị xã;

- Có kế hoạch đảm bảo dự trữ và chuẩn bị vật tư, thuốc men, nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm và kinh phí cần thiết để đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống, hỗ trợ cứu tế cho nhân dân, xử lý vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh và an toàn cộng đồng trong vùng xảy ra thiên tai; phối hợp với chính quyền địa phương các cấp thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ; chỉ đạo việc cấp cứu nạn nhân, phòng, chống bệnh dịch trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra;

- Đề xuất chính sách hỗ trợ cho các địa phương bị thiệt hại do thiên tai để sớm ổn định đời sống nhân dân vùng thiên tai trình UBND thị xã quyết định;

- Hướng dẫn cho cán bộ y tế và cộng đồng về kỹ thuật cấp cứu thông thường, biện pháp vệ sinh môi trường; hướng dẫn việc lồng ghép giới trong các hoạt động phòng, chống thiên tai.

1.2.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo thực hiện lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình các cấp;

- Lập quy hoạch xây dựng các trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo kết hợp phòng, chống thiên tai phù hợp với đặc điểm thiên tai của từng vùng, địa phương để bảo đảm an toàn.

1.2.7. Phòng Văn hóa thông tin, Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền

thông.

- Lập kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc bảo đảm an toàn, thông suốt cho mạng thông tin chung; chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn xây dựng kế hoạch, chuẩn bị dự phòng trang thiết bị thông tin chuyên dùng phục vụ phòng, chống thiên tai trong mọi tình huống thiên tai xảy ra;

- Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thị xã, các doanh nghiệp viễn thông triển khai, tổ chức thực hiện nhấn tin cảnh báo thiên tai qua điện thoại di động cho nhân dân biết và chủ động tránh trú an toàn;

- Lập kế hoạch và đề xuất thiết lập hệ thống thông tin dự phòng sử dụng công nghệ thông tin vệ tinh Inmarsat phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, xử lý kịp thời các tình huống khẩn cấp do thiên tai làm tê liệt hệ thống thông tin liên lạc.

1.3. UBND các phường.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai, các văn bản hướng dẫn thực hiện và kế hoạch phòng chống thiên tai cấp thị;

- Triển khai thực hiện xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, các phương án ứng phó phù hợp với các loại hình thiên tai tại địa phương; tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai trên địa bàn;

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn quản lý; chuẩn bị lực lượng, phương tiện vật tư, trang thiết bị sẵn sàng để ứng cứu kịp thời khi thiên tai xảy ra nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất;

- Tổ chức thu Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn quản lý đảm bảo theo kế hoạch giao và chuyển về tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai thị xã theo quy định;

- Chủ động huy động nguồn lực và lồng ghép các hoạt động phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Hàng năm, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các phường thống kê, lập dự toán kinh phí đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác PCTT-TKCN trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức kinh tế - xã hội, đơn vị cá nhân có liên quan.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã, các đoàn thể: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao kiến thức, hiểu biết và kinh nghiệm nâng cao năng lực cộng đồng phòng ngừa thiên tai; tổ chức các đội thanh niên tình nguyện, xung kích, vận động đoàn viên, hội viên ứng cứu công trình tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai. Vận động, tiếp nhận, phân phối và quản lý, sử dụng các nguồn cứu trợ, đóng góp tự nguyện để hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do thiên tai;

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế - xã hội đóng trên địa bàn thị xã và mỗi công dân: Triển khai thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thực hiện; chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai theo trách nhiệm và phạm vi quản lý, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư để chủ động tham gia ứng cứu khi có lệnh của UBND và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

2. Công tác giám sát và chế độ báo cáo

2.1. Giám sát và đánh giá.

- UBND các phường, các phòng, ban ngành, đơn vị phân công cán bộ chuyên trách giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch PCTT-TKCN hàng năm để làm căn cứ điều chỉnh Kế hoạch Phòng, chống thiên tai cấp thị xã.

- Trên cơ sở thông tin thu thập được từ báo cáo đánh giá của các phòng, ngành, và địa phương, UBND thị xã, Ban chỉ huy PCTT-TKCN thị xã sẽ rà soát nội dung, tiến độ của kế hoạch PCTT giai đoạn 2021 - 2025, tiến hành điều chỉnh, bổ sung hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của thị xã.

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch Phòng chống thiên tai.

- Báo cáo đột xuất: Các phường và các ban, ngành triển khai các hoạt động phi công trình, công trình theo kế hoạch gặp khó khăn về nhân lực, tài chính hoặc gặp sự cố ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản cần báo cáo đột xuất về UBND thị xã, Ban chỉ huy PCTT-TKCN thị xã để kịp thời xử lý. Trong báo cáo đột xuất nêu tóm tắt sự việc, những khó khăn trở ngại cần giải quyết.

- Báo cáo định kỳ: Cuối năm các phòng, ban, ngành và UBND các phường thực hiện báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch PCTT của đơn vị, địa phương về UBND thị xã, Ban chỉ huy PCTT-TKCN thị xã. Trong báo cáo cuối năm nêu rõ tình hình thiên tai ở địa phương, ảnh hưởng thiên tai đến lĩnh vực quản lý của các phòng, ban, ngành; công tác triển khai các hoạt động PCTT theo kế hoạch; những thuận lợi, khó khăn, bài học kinh nghiệm và những kiến nghị cần quan tâm, giải quyết.

- Trên cơ sở báo cáo của các phòng, ban, ngành, đơn vị và UBND các phường, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thị xã tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai cấp thị hàng năm.

3. Giao Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thị xã (Phòng Kinh tế)

Tham mưu, tổ chức kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đơn vị, UBND các phường, các đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn thị xã triển khai thực hiện kế hoạch này; hàng năm tổ chức rà soát, cập nhật, đề xuất, tham mưu điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban CH PCTT và TKCN tỉnh Nghệ An (b/c);
- TT Thị uỷ; TT HĐND thị xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp thị (t/h);
- UBND các phường (t/h);
- Lưu: VT, KT.

AT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Hùng